

Bản án số:26/2018/HS-ST
Ngày: 18/04/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Long**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hoàng Thị Đào**

2. bà **Đinh Thị Phúc**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông **Phạm Quốc Bảo**– Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: bà **Bùi Thị Tuyết Sương**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/HSST ngày 20/3/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ka D, Sinh năm 1962 tại Lâm Đồng.

Tên gọi khác: không

Nơi ĐKKHKT: 21 thôn Hàng Ủng, xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

Chỗ ở hiện nay: 21 thôn Hàng Ủng, xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc: K' Ho

Tôn giáo: không

Nghề nghiệp:Làm nông

Trình độ văn hóa:00/12

Cha: K' Brem

(Đã chết)

Mẹ: Ka WE

Sinh năm: 1938

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Chồng: K' BRốp, sinh năm: 1961

Con: Có 08 con lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1997

Tiền án, tiền sự: không

Ngày 22/12/2017 bị khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2017 đến ngày 12/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị Bạch S, sinh năm: 1960

Trú tại: 999 Quốc lộ 20, TT Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Bà Nghiêm Thị L, sinh năm: 1968

Trú tại: Thôn 2, xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 19/12/2017 bị cáo Ka D đi xem mô tô biển kiểm soát 49G1-339.09 mang tên K' B Rốp từ nhà đến cửa hàng Si Thuyên, tọa lạc tại: 347 Thống Nhất, TT Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng để mua đồ. Trong quá trình lựa đồ bị cáo Ka D thấy áo khoác của bà Nguyễn Thị Bạch Sương là khách đến mua hàng treo trên tường. Lợi dụng lúc mọi người không để ý và nảy sinh lòng tham muốn chiếm đoạt tài sản, bị cáo Ka D thò tay vào túi trong áo khoác của bà Sương lấy được 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 màu gold và 1.345.000 đồng tiền mặt. Sau khi lấy được tài sản trên bị cáo Ka D bỏ ra khỏi cửa hàng Si Thuyên. Khi bị cáo Ka D đi đến đoạn gần Công viên Đức Trọng thì chị Sương đuổi theo bắt được và đưa bị cáo Ka D về Công an thị trấn Liên Nghĩa lập biên bản. Tại đây Ka D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về tang vật của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 gold và 1.345.000 đồng, xe mô tô biển số 49G1-339.09 mang tên K' B Rốp. Theo Thông báo số 99/TB-HĐĐG ngày 20/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định 01 điện thoại OPPO F3 gold trị giá tại thời điểm mất là 6.111.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Trọng đã trả lại 01 điện thoại OPPO F3 Gold và 1.345.000 đồng cho bà Sương, bà Sương không có ý kiến, yêu cầu gì thêm. Đối với xe mô tô biển số 49G1-339.09 mang tên K' B Rốp Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2017 Viện kiểm sát huyện Đức Trọng truy tố bị cáo Ka D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Bị cáo Ka D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/12/2017 cửa hàng Si Thuyên, tọa lạc tại: 347 Thống Nhất, TT Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng bị cáo Ka D đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Gold và 1.345.000 đồng tiền mặt của bà Nguyễn Thị Bạch Sương. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ka D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

[2]Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng giữ quyền công tố phát biểu quan điểm về vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 60, khoản 1 điều 138 BLHS để xét xử bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Ka D:

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, không những thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm trộm tài sản của công dân với giá trị tài sản là 6.111.000 đồng và 1.345.000 đồng tiền mặt nên việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999 là đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4]Xét về nhân thân: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên một phần nào còn hạn chế về nhận thức pháp luật nên cần áp dụng điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 60 cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại Tòa qua bản luận tội, hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Ka D là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7]Về tang vật của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Bạch S không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

[9]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Ka D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 ; khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.
- Xử phạt bị cáo Ka D 06(Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án 18/4/2018.
- Giao bị cáo Ka D về cho Ủy ban nhân dân xã BT, huyện LL, tỉnh LD giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định chấp hành án treo).
- Về án phí : Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ka D phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo. Riêng người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKSND huyện, tỉnh
- THA.
- Bị cáo, bị hại, người liên quan.
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long